

Số: 154/BC- STNMT

Điện Biên, ngày 05 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được văn bản số 48/VPĐP ngày 16/05/2018 của Văn Phòng điều phối nông thôn mới tỉnh Điện Biên về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018; Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Tham gia góp ý các dự thảo văn bản trình UBND tỉnh: Dự thảo quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp để thực hiện Chương trình môi trường quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016–2020 theo thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài Chính ; dự thảo Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban mặt trận Tổ quốc cấp xã và ban công tác mặt trận khu dân cư thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Ban hành văn bản 340/STNMT – QLĐĐ ngày 9/5/2018 về điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới các xã huyện Nậm Pồ

Ban hành văn bản 486/STNMT –MT ngày 26/6/2018 về hướng dẫn phân loại thu gom xử lý chất thải rắn hộ gia đình

Ban hành Kế hoạch số 247/KH-STNMT ngày 4/4/2018 về kiểm tra và đánh giá và thẩm định tiêu chí số 17 đối với các xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2018 gồm các xã Mường Nhà, Noong Luống, Mường Pồn, Nà Tấu, Nà Nhạn huyện Điện Biên; xã Mường Mươn, Na Sang huyện Mường Chà; xã Mường Nhé huyện Mường Nhé; xã Mường Luân huyện Điện Biên Đông, xã Búng Lao huyện Mường Ảng, xã Quài Nưa huyện Tuần Giáo, xã Mường Báng huyện Tủa Chùa.

Chủ động lên kế hoạch kiểm tra, đánh giá tiêu chí số 17 đối với xã xây dựng nông thôn địa bàn huyện Điện Biên Đông theo phân công nhiệm vụ phụ trách giúp đỡ tại Quyết định 1596/QĐ-BCĐ ngày 27/12/2016 của Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia về quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của ban chỉ đạo Điện Biên giai đoạn 2016 - 2020, trong quá trình kiểm tra, đánh giá thường xuyên lồng ghép các nội dung hướng dẫn chi tiết và giải đáp

các tồn tại, vướng mắc giúp xã hoàn thành tiêu chí số 17 môi trường và an toàn thực phẩm.

2. Kết quả đạt được tiêu chí của 116 xã (Biểu chi tiết kèm theo)

Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường: 100% số cơ sở trên địa bàn của 78/116 xã đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường (chiếm 67,2%), phần đầu cuối năm 2018 có 86/116 xã đạt chỉ tiêu 17.2.

Xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn: 53/116 xã đạt chỉ tiêu (chiếm 45,7%), các xã còn lại chưa đạt được tiêu chí, do còn tồn tại các nội dung: Các tuyến đường trục chính còn tình trạng xả chất thải bừa bãi, hệ thống thu gom thoát nước chưa hoàn chỉnh còn để tình trạng ứ đọng nước gây lây lợi, hệ thống ao, hồ chưa được nạo vét tu bổ thường xuyên gây tù đọng... phần đầu cuối năm 2018 có 69/116 xã đạt chỉ tiêu 17.3

Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm văn hóa từng dân tộc 73/116 xã đạt (chiếm 62,9%). Phần đầu cuối năm 2018 có 82/116 xã đạt chỉ tiêu 17.4

Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất – kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định: 33/116 xã đạt chỉ tiêu (chiếm 28,45%), 83/116 xã chưa đạt tiêu chí do còn tồn tại các nội dung: Bao bì thuốc bảo vệ thực vật chưa được thu gom đúng nơi quy định; chưa thành lập được tổ tự quản về bảo vệ môi trường, chưa xây dựng hương ước bảo vệ môi trường trong khu dân cư để tuyên truyền vận động nhân dân xóa bỏ hủ tục, thói quen mất vệ sinh môi trường; hộ chăn nuôi chưa xử lý được chất thải chăn nuôi phát sinh, còn ô nhiễm mùi, nước thải. Phần đầu cuối 2018 có 53/116 xã đạt chỉ tiêu 17.5.

Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường: 29/116 xã đạt chỉ tiêu (chiếm 25%), 87/116 xã chưa đạt được tiêu chí do còn tồn tại các nội dung: Chưa có hố phân, rãnh thu gom nước thải đảm bảo thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi; chuồng trại chăn nuôi chưa đáp ứng được khoảng cách tối thiểu đến nhà và đường đi chung. Phần đầu cuối năm 2018 có 55/116 xã đạt chỉ tiêu 17.7.

Có 17/116 xã đạt tiêu chí số 17: Lay Nưa, Thanh Minh, Thanh Luông, Thanh Hưng, Thanh Xương, Thanh An, Thanh Chăn, Thanh Yên, Noong Hẹt, Pom Lót, Thanh Nưa, Nà Nhạn, Quài Cang, Quài Nưa, Quài Tơ, Ang Nưa, Búng Lao. Phần đầu năm 2018 có 30/116 xã đạt tiêu chí số 17 về môi trường.

3. Đánh giá chung

a) Mặt đạt được

Để triển khai kịp thời, có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới nói chung, tiêu chí ngành môi trường nói riêng, Sở đã tích cực, chủ động trong ban hành văn bản hướng dẫn, xây dựng Kế hoạch triển khai rà soát đánh giá tiêu chí 17 trên cơ sở bám sát với chủ trương, chính sách quy định của nhà nước, vận dụng linh hoạt với tình hình thực tế tại địa phương, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nông thôn mới.

Một số chỉ tiêu trong tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm đã đạt về nội dung như: Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường; xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn. Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm văn hóa từng dân tộc. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định. Đến nay toàn tỉnh đã có 17/116 xã đạt tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm chiếm 14,66 %;

Nhận thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng của một số xã được nâng cao.

Tiêu chí môi trường đã được các cấp, ngành, UBND cấp huyện, xã quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc ở nhiều địa phương

b) Khó khăn, vướng mắc

Qua rà soát cho thấy tiến độ thực hiện tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm còn chậm, chưa đồng bộ; việc huy động đóng góp sức người và vốn trong nhân dân để triển khai các nội dung của tiêu chí 17 gặp nhiều khó khăn, hạn chế do trình độ dân trí thấp, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, tỷ lệ thu nhập bình quân thấp.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy Đảng, chính quyền xã còn hạn chế, thiếu sâu sát, quyết liệt trong tổ chức triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới.

Các xã đều có điểm xuất phát thấp, gần như chưa đạt được các tiêu chí 17 môi trường và an toàn thực phẩm trong Bộ tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đảm bảo, nhu cầu nguồn lực đầu tư khá lớn, trong khi việc phân bổ nguồn vốn ngân sách hàng năm từ Trung ương, tỉnh và huyện rất hạn chế.

Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao, người dân tại một số xã còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào nguồn lực đầu tư của nhà nước; chưa phát huy được vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong thực hiện các nội dung tiêu chí xây dựng nông thôn mới; chưa thực sự sát sao thường xuyên trong việc đôn đốc, kiểm tra giám sát đơn vị triển khai thực hiện.

c) Đề xuất, kiến nghị

Để đạt được tiêu chí môi trường và duy trì bền vững đề nghị các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm chỉ đạo và đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tự nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường, dần trở thành thói quen, nếp sống bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp. Chú trọng và phát huy vai trò to lớn của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, với đa dạng cách thức tuyên truyền, vận động tới từng đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường sống thiết thực.

Đề nghị các cấp, ngành, cơ quan của tỉnh, huyện tiếp tục quan tâm, chỉ đạo, hỗ trợ về nguồn lực nhằm giúp đỡ các xã trong việc hoàn thành tiêu chí về môi trường và có giải pháp nhằm duy trì tiêu chí môi trường thường xuyên để đảm bảo xã đạt chuẩn nông thôn mới bền vững. Chú trọng giải pháp phát triển

kinh tế xanh, kinh tế du lịch và dịch vụ để tăng thu nhập đảm bảo cuộc sống ổn định cho nhân dân, hạn chế tác động xấu đến cảnh quan, ô nhiễm môi trường từ các hoạt động sản xuất công nghiệp cũ lạc hậu.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới, đề nghị các cấp, các ngành có sự điều chỉnh linh hoạt các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm phù hợp, sát với tình hình thực tế ở cơ sở có phương án đề xuất xây dựng kinh phí, chính sách hỗ trợ phù hợp để xây dựng các công trình xử lý chất thải, nước thải phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương nhằm sớm đạt được chỉ tiêu về môi trường trong giai đoạn 2016 – 2020.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1596/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016 – 2020.

Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Điện Biên trong đó phân công, phân cấp cụ thể cho các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn; các đơn vị thu gom vận chuyển, xử lý chất thải để thực hiện

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 247/KH-STNMT ngày 4/4/2018 về kiểm tra và đánh giá và thẩm định tiêu chí số 17 đối với các xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2018

Trên đây là báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2018, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018./.

Nơi nhận:

- BCĐXDNTM (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục: BVMT, QLDD;
- Lưu: VT.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Hiền

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG QUẢN LÝ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**
(Kèm theo báo cáo số 154/BC-STNMT ngày 5/7/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Ghi chú:

- 17.2: Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, nuôi trồng thủy, sản làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường
- 17.3: Xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp
- 17.4: Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm văn hóa từng dân tộc
- 17.5: Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất – kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định
- 17.7: Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường
- X: Đạt

ST T	Tên xã	6 tháng đầu năm 2018					Dự kiến 6 tháng cuối năm 2018				
		17.2	17.3	17.4	17.5	17.7	17.2	17.3	17.4	17.5	17.7
I	Thị xã Mường Lay										
1	Xã Lay Nưa	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
II	Huyện Tủa Chùa										
1	Xã Mường Báng			X			X	X	X	X	X
2	Xã Xá Nhè			X				X	X		
3	Xã Mường Đùn										
4	Xã Tủa Thàng	X		X			X	X	X		
5	Xã Sính Phình										
6	Xã Trung Thu			X					X		
7	Xã Tả Phìn										
8	Xã Lao Xả Phình			X			X		X		X
9	Tả Sìn Thàng										
10	Sín Chải										
11	Huổi Sớ			X					X		
III	TP. Điện Biên Phủ										
1	Xã Thanh Minh	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
2	Xã Tả Lèng	X	X	X			X	X	X	X	X
IV	H. Điện Biên										
1	Thanh Luông	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
2	Thanh Hưng	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
3	Thanh Xương	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
4	Thanh An	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
5	Thanh Chăn	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
6	Thanh Yên	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
7	Noong Hẹt	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
8	Noong Luông	X	X	X		X	X	X	X	X	X
9	Pa Thơm	X	X	X	X		X	X	X	X	X
10	Sam Mún	X	X	X	X		X	X	X	X	X
11	Pom Lót	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
12	Thanh Nưa	X	X	X	X		X	X	X	X	X

13	Hua Thanh	X	X	X	X		X	X	X	X
14	Mường Pôn	X		X			X	X	X	X
15	Nà Tâu			X		X	X	X	X	X
16	Nà Nhạn	X	X	X	X	X	X	X	X	X
17	Pá Khoang	X	X	X			X	X	X	X
18	Hẹ Muông	X	X	X			X	X	X	X
19	Mường Nhà	X	X	X			X	X	X	X
20	Mường Lói	X	X	X			X	X	X	X
21	Na Tông	X	X	X			X	X	X	X
22	Na Ủ	X	X	X			X	X	X	X
23	Núa Ngam	X	X	X	X		X	X	X	X
24	Phu Luông	X	X	X	X		X	X	X	X
25	Mường Phăng	X	X	X	X	X	X	X	X	X
V	H. Tuấn Giáo									
1	Xã Chiềng Đông	X	X	X	X		X	X	X	X
2	Xã Chiềng Sinh	X					X	X	X	X
3	Xã Mùn Chung	X	X	X	X		X	X	X	X
4	Xã Mường Khong	X	X	X		X	X	X	X	X
5	Xã Mường Mùn	X	X	X			X	X	X	X
6	Xã Mường Thín	X	X	X	X		X	X	X	X
7	Xã Nà Sáy	X	X	X			X	X	X	X
8	Xã Nà Tông	X	X	X		X	X	X	X	X
9	Xã Phình Sáng	X	X				X	X	X	X
10	Xã Pú Nhung	X				X	X	X	X	X
11	Xã Pú Xi	X			X		X	X	X	X
12	Xã Quài Cang	X	X	X	X	X	X	X	X	X
13	Xã Quài Nưa	X	X	X	X	X	X	X	X	X
14	Xã Ta Ma	X					X	X	X	X
15	Xã Tóa Tinh	X	X	X		X	X	X	X	X
16	Xã Tênh Phông	X	X	X		X	X	X	X	X
17	Xã Quài Tờ	X	X	X	X	X	X	X	X	X
18	Xã Rạng Đông	X	X	X	X		X	X	X	X
VI	H. Điện Biên Đông									
1	Xã Na Sơn	X					X			
2	Xã Mường Luân	X		X			X	X		
3	Xã Luân Giới	X		X			X			
4	Xã Chiềng Sơ	X					X			
5	Xã Phi Nhừ	X					X			
6	Xã Xa Dung	X					X			
7	Xã Háng Lía	X					X			
8	Xã Tia Đình	X					X			
9	Xã Phình Giàng	X					X			
10	Xã Pú Hồng	X					X			
11	Xã Pú Nhi	X					X			
12	Xã Nong Ủ	X					X			
13	Xã Keo Lôm	X					X			
VII	H. Mường Nhé									
1	Mường Nhé	X		X				X		
2	Chung Chải			X				X		
3	Leng Su sin		X					X		

4	Sen Thượng	X	X	X			X	X	X		X
5	Sín Thầu		X	X			X	X	X	X	X
6	Mường Toong		X		X			X			
7	Nậm Kè		X	X	X			X	X	X	
8	Nậm Vi		X					X			
9	Huổi Léch		X					X			
10	Pá Mỹ		X					X			
11	Quảng Lâm				X			X		X	
VII	H. Mường Ang										
I											
1	Xã Ang Nua	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
2	Xã Ang Cang	X		X	X	X	X	X	X	X	X
3	Xã Ang Tờ	X					X	X			X
4	Xã Búng Lao	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
5	Xã Xuân Lao	X	X	X		X	X	X	X	X	X
6	Xã Mường Đẳng	X		X			X		X	X	
7	Xã Ngồi Cáy	X					X		X		X
8	Xã Mường Lạn	X		X		X	X		X	X	X
9	Xã Nậm Lịch	X					X				
IX	H. Mường Chà										
1	Xã Mường Mươn	X		X			X	X	X	X	X
2	Xã Na Sang			X			X		X		
3	Xã Sa Lông			X					X		
4	Xã Huổi Lèng			X					X		
5	Xã Mường Tùng			X					X		
6	Xã Hừa Ngải			X					X		
7	Xã Sá Tông			X					X		
8	Xã Pa Ham			X					X		
9	Xã Nậm Nèn			X					X		
10	Xã Huổi Mí			X					X		
11	Xã Ma Thi Hồ			X					X		
X	H. Nậm Pồ										
1	Xã Nậm Tin						X				
2	Xã Pa Tản	X					X				
3	Xã Chà Cang	X	X	X			X	X	X		
4	Xã Na Cô Sa	X					X		X		
5	Xã Nà Khoa						X				
6	Xã Nà Hý						X				
7	Xã Nà Búng						X				
8	Xã Nậm Nhừ										
9	Xã Nậm Chua										
10	Xã Nậm Khăn	X					X		X		
11	Xã Chà Tờ	X				X	X		X		X
12	Xã Vàng Đán										
13	Xã Chà Nua	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
14	Xã Phìn Hồ	X					X		X		
15	Xã Si Pa Thìn										